

Số: 59/2014/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định các vị trí công tác trong các lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước; khoáng sản; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; biển và hải đảo phải định kỳ chuyển đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc ngành tài nguyên và môi trường phải định kỳ chuyển đổi.

Điều 2. Danh mục vị trí công tác và thời hạn thực hiện định kỳ chuyển đổi

1. Danh mục vị trí công tác định kỳ chuyển đổi

a) Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký, chuyển quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất;

b) Thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn thời gian sử dụng đất;

c) Thẩm định hồ sơ định giá đất, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất;

d) Thẩm định hồ sơ bán, cho thuê tài sản gắn liền với đất và giao hạn mức sử dụng đất; xác định người sử dụng đất thuộc đối tượng được bồi thường, được hỗ trợ; mức bồi thường, hỗ trợ trong giải phóng mặt bằng và tái định cư;

đ) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh và cấp lại giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất;

e) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, chấp thuận trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản; cho phép chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, quyền khai thác khoáng sản;

g) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn giấy phép hành nghề xử lý chất thải nguy hại; cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại;

h) Thẩm định hồ sơ cấp giấy phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; phê duyệt dự án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

i) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận khác về môi trường;

k) Thẩm định hồ sơ cấp chứng thư xác nhận đối với các dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch (CDM) và các cơ chế quốc tế khác về giảm phát thải khí nhà kính của các thành phần kinh tế;

l) Thẩm định hồ sơ cấp giấy xác nhận đăng ký nhập khẩu các chất HCFC, Polyol trộn sẵn HCFC - 141b; đăng ký xuất khẩu các chất HCFC;

m) Thẩm định hồ sơ cấp, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ;

n) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn giấy phép hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo; nghiên cứu khoa học biển, hải đảo có yếu tố nước ngoài; thẩm định hoặc cấp phép các dự án đầu tư công trình trang thiết bị, dự án khai thác, sử dụng tài nguyên biển, ven biển và hải đảo.

2. Thời hạn thực hiện định kỳ chuyển đổi

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là 05 năm (đủ 60 tháng) theo danh mục vị trí công tác quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc ngành tài nguyên và môi trường có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm sau liền kề thuộc thẩm quyền sử dụng sau khi được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường tình hình thực hiện Thông tư này trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, tổng hợp báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về tình hình thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý có liên quan thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, tổ chức kịp thời phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Báo Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, TCCB (03), PC (03). Sg 350.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang